

Số : ~~44~~ /CT-HĐQT

Bím sơn, ngày ~~19~~ tháng 01 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
Năm 2015

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty niêm yết : Công ty cổ phần LILAMA5
Địa chỉ trụ sở chính : Số 179 Đường Trần Phú, Phường Ba Đình, Thị xã
Bím Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.
Điện thoại : 0373.824.421
Fax : 0373.824.220
Email : lilama5@lilama5.com.vn
Vốn điều lệ : 50.000.000.000 đồng
Mã chứng khoán : LO5

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng	Nội dung
1	Số: 39/NQ-ĐHĐCĐ	24/4/2015	- Thông qua kết quả SXKD năm 2014 và kế hoạch SXKD năm 2015 - Thông qua Tờ trình về việc: Bổ sung ngành nghề kinh doanh - Thông qua Tờ trình về việc: Tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu Nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA - Thông qua báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 - Thông qua báo cáo kết quả chi trả lương cho Chủ tịch HĐQT chuyên trách, chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2014 và kế hoạch chi trả lương cho Chủ tịch HĐQT chuyên trách, chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2015 - Thông qua báo cáo của HĐQT, BKS năm 2014 - Thông qua tờ trình về việc: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015



II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2015):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Ông: Trần Văn Mão	Chủ tịch HĐQT	19-04-2011/	16	100%	
2	Ông: Phạm Đình San	TV HĐQT - TGD	30-08-2011/	16	100%	
3	Ông : Nguyễn Tuấn Ngọc	TV HĐQT - KTT	01/04/2013/	16	100%	
4	Ông: Cù Minh Kim	TV HĐQT	19-04-2011/	16	100%	
5	Ông: Bùi Thanh Phong	TV HĐQT	19-04-2011/	16	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc: Việc giám sát hoạt động đối với Ban Tổng giám đốc Công ty đã được Hội đồng quản trị thực hiện theo Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Chưa có tiểu ban

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2015):

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng	Nội dung
1	Số: 08/NQ-HĐQT	30/01/2015	Thông qua phương án Hợp tác kinh doanh: Bán xe ô tô, bảo dưỡng sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác tại nhà máy que hàn
2	Số: 11/NQ-HĐQT	21/3/2015	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2014 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2015
3	Số: 12/NQ-HĐQT	21/3/2015	Thông qua nội dung hợp đồng Hợp tác kinh doanh: Bán xe ô tô, bảo dưỡng sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác tại nhà máy que hàn
4	Số: 14/NQ-HĐQT	21/3/2015	Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Lilama5
5	Số: 16/NQ-HĐQT	21/3/2015	Thông qua kế hoạch thực hiện Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty cổ phần Lilama5
6	Số: 17/NQ-HĐQT	21/3/2015	- Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư Quý I năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư Quý II năm 2015 - Thông qua Báo cáo chương trình và nội dung Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
7	Số: 22/NQ-HĐQT	31/3/2015	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán
8	Số: 30/NQ-HĐQT	08/4/2015	Thông qua chủ trương đầu tư 01 cầu trục 5 tấn phục vụ dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn Thanh Hóa

9	Số: 30/NQ-HĐQT	08/4/2015	Thông qua chủ trương đầu tư 01 cầu trục 5 tấn phục vụ dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn Thanh Hóa
10	Số: 35/NQ-HĐQT	12/05/2015	Thông qua nội quy lao động Công ty cổ phần Lilama5
11	Số: 38/NQ-HĐQT	12/08/2015	Thông qua kết quả SXKD, đầu tư 6 tháng năm 2015 và kế hoạch SXKD, đầu tư quý III/2015
12	Số: 40/NQ -HĐQT	12/08/2015	Thông qua báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015 đã được soát xét
13	Số: 46/NQ -HĐQT	12/08/2015	Phê duyệt chủ trương thẩm định giá trị tài sản của Nhà máy sản xuất vật liệu hàn Lilama
14	Số: 49/NQ -HĐQT	13/08/2015	Phê duyệt đơn vị thẩm định giá trị tài sản của Nhà máy sản xuất vật liệu hàn Lilama
15	Số: 52/NQ -HĐQT	18/08/2015	Thông qua phương án bán tài sản của Nhà máy sản xuất vật liệu hàn Lilama
16	Số: 56/NQ -HĐQT	28/08/2015	Phê duyệt kết quả thẩm định giá giá trị tài sản của Nhà máy sản xuất vật liệu hàn Lilama
17	Số: 59/NQ -HĐQT	03/09/2015	Phê duyệt đơn vị tổ chức bán đấu giá tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn của Nhà máy sản xuất vật liệu hàn Lilama
18	Số: 61/NQ -HĐQT	07/09/2015	Phê duyệt đơn vị tư vấn pháp lý về trình tự, thủ tục hợp tác kinh doanh: Bán ô tô, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác tại mặt bằng Nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA
19	Số: 66/NQ -HĐQT	12/10/2015	Phê duyệt tài sản nhà cửa, vật kiến trúc gắn liền trên đất tại Nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA để góp vốn hợp tác kinh doanh
20	Số: 68/NQ -HĐQT	13/10/2015	Thông qua toàn bộ nội dung dự thảo hợp đồng hợp tác kinh doanh đầu tư xây dựng và khai thác dự án: Nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA và Nhà trưng bày giới thiệu, bán ô tô tại Nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA
21	Số: 70/NQ -HĐQT	15/10/2015	Phê duyệt bán đấu giá và giá khởi điểm bán đấu giá tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn của Nhà máy sản xuất vật liệu hàn Lilama
22	Số: 73/NQ -HĐQT	26/10/2015	Thông qua kết quả SXKD, đầu tư 9 tháng năm 2015 và kế hoạch SXKD, đầu tư quý IV/2015
23	Số: 98/NQ -HĐQT	04/12/2015	Phê duyệt đơn vị tổ chức bán đấu giá tài sản nhà cửa, vật kiến trúc gắn liền trên đất của Nhà máy sản xuất vật liệu hàn Lilama
24	Số: 106/NQ -HĐQT	04/12/2015	Thanh lý hợp đồng hợp tác kinh doanh bán ô tô bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác tại mặt bằng Nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA
25	Số: 107/NQ -HĐQT	04/12/2015	Phê duyệt bán đấu giá và giá khởi điểm bán đấu giá tài sản nhà cửa, vật kiến trúc gắn liền trên đất của Nhà máy sản xuất vật liệu hàn Lilama
26	Số: 113/ NQ -HĐQT	22/12/2015	Đồng ý tiếp tục bán đấu giá và giá khởi điểm bán đấu giá tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn của Nhà máy sản xuất vật liệu hàn Lilama lần thứ 2
27	Số: 117/NQ-HĐQT	31/12/2015	Thông qua nội dung điều chỉnh, bổ sung Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị của Công ty cổ phần LILAMA5



III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2015):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Lưu Sỹ Học	Trưởng BKS	19-04-2011/	02	100%	
2	Ông: Nguyễn Văn Nguyên	TV BKS	19-04-2011/	02	100%	
3	Ông: Nguyễn Mạnh Toàn	TV BKS	26-04-2013/	02	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Việc giám sát hoạt động của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thực hiện theo đúng Nghị quyết và Điều lệ.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Thường xuyên, định kỳ hàng quý.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Quản trị rủi ro; Quản trị nhân sự...

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2015) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: **Đính kèm theo phụ lục 01.**

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ
(Báo cáo năm 2015)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: **Đính kèm theo phụ lục 02**

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty
niêm yết: Không có

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Văn Mão

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	2	3	4	6	7	8	9	10	11	12
1	Trần Văn Mão		Chủ tịch HĐQT					19/04/2011		Trùng cử TVHĐQT
1.1	Trần Minh Tuấn									
1.2	Trần Giang Tấn									
1.3	Trần Văn Được									
1.4	Trần Thị Quý									
1.5	Lý Thị Minh Nguyệt									
1.6	Trần Quỳnh An									
1.7	Trần Phương Thảo									
2	Phạm Đình Sơn		TVHĐQT - Tổng giám đốc					30/08/2011		Bổ nhiệm cán bộ
2.1	Phạm Thị Miên									
2.2	Phạm Ngọc Anh									
2.3	Phạm Ngọc Hà									
3	Nguyễn Tuấn Ngọc		TVHĐQT - Kế toán trưởng					01/04/2013		Bổ nhiệm cán bộ
3.1	Nguyễn Xuân Thủy									
3.2	Nguyễn Thị Hương									

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	2	3	4	6	7	8	9	10	11	12
3.3	Nguyễn Huệ Ngọc									
4	Cù Minh Kim		TVHDQT					19/04/2011		Trúng cử TVHDQT
4.1	Trương Thị Thu Hương									
4.2	Cù Thị Hồng Nhung									
5	Bùi Thanh Phong		TVHDQT					19/04/2011		Trúng cử TVHDQT
5.1	Bùi Thiện lập									
5.2	Văn Thị Thảo									
5.3	Bùi Thị Minh Phượng									
5.4	Bùi Việt Phú									
5.5	Ngô Thị Nga									
5.6	Bùi Thúc Tuấn Hùng									
5.7	Bùi Thúc Hà									
6	Lưu Sỹ Học		Trưởng BKS					19/04/2011		Trúng cử TVBKS
6.1	Lưu Văn Hợp									
6.2	Lê Thị Sang									
6.3	Lưu Sỹ Hiến									

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	2	3	4	6	7	8	9	10	11	12
6.4	Lê Quỳnh Trang									
6.5	Lưu Đức Minh									
7	Nguyễn Văn Nguyễn		TVBKS					19/04/2011		Trùng cử TVBKS
7.1	Nguyễn Công Lý									
7.2	Đặng Thị Phương									
7.3	Nguyễn Thị Thuần									
7.4	Nguyễn Văn Tuấn									
7.5	Nguyễn Thị Thanh Nga									
7.6	Nguyễn Linh Chi									
8	Nguyễn Mạnh Toàn		TVBKS					26/4/2013		Bầu bổ sung TVBKS
	Nguyễn Mạnh Hà									
	Trần Thị Trâm									
	Nguyễn Thị Minh Thương									
	Nguyễn Mạnh Hùng									
	Nguyễn Mạnh Cường									
	Nguyễn Thị Minh Nguyệt									

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	2	3	4	6	7	8	9	10	11	12
	Huỳnh Thị Ngọc Dung									
	Nguyễn Mạnh Tuấn									
9	Phạm Văn Hoàn		Phó TGD					01/04/2013		Bổ nhiệm lại cán bộ
9.1	Phạm Văn Doãn									
9.2	Nguyễn Thị Toàn									
9.3	Phạm Thị Hương									
9.4	Phạm Văn Diễn									
9.5	Lê Thị Hồng Thái									
9.6	Phạm Phương Linh									
10	Lưu Huy Phúc		Phó TGD					01/04/2013		Bổ nhiệm cán bộ
10.1	Lưu Huy Huyền									
10.2	Lưu Thị Dung									
10.3	Lưu Huy Hạnh									
10.4	Lưu Thị Muôn									

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	2	3	4	6	7	8	9	10	11	12
10.5	Phạm Thị Ánh									
10.6	Lưu Thị Hồng									
10.7	Lưu Huy Hải									
11	Đinh Thành Lê		Phó TGD					01/04/2013		Bổ nhiệm lại cán bộ
11.1	Đinh Khắc Sung									
11.2	Nguyễn Thị Cấn									
11.3	Đinh Cảnh Tiến									
11.4	Đinh Đức Độ									
11.5	Đinh Thị Chuyên									
11.6	Nguyễn Thị Tuyền									
11.7	Đinh Gia Tường									
12	Nguyễn Hồng Hạ		Phó TGD					01/04/2013		Bổ nhiệm lại cán bộ
13.1	Nguyễn Thạc Đào									
13.2	Nguyễn Thị Luyến									
13.3	Phạm Thị Thoa									
13.4	Nguyễn Thạc Hùng									

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	2	3	4	6	7	8	9	10	11	12
13.5	Nguyễn Thị Xuân									
13.6	Nguyễn Thạc Thu									
13.7	Nguyễn Quốc Thọ									
13	Nguyễn Văn Dũng		Thư ký HĐQT					7/2011		Thư ký HĐQT
14.1	Nguyễn Mạnh Hùng									
14.2	Trịnh Thị Nhắc									
14.3	Nguyễn Thị Dung									
14.4	Nguyễn Thị Thúy									
14.5	Nguyễn Thị Tuyết									
14.6	Nguyễn Thành Đức									
14.7	Nguyễn Minh Tiến									

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trần Văn Mão		Chủ tịch HĐQT					1.093.350	21,867%	
1.1	Trần Minh Tuấn							0		9-Anh
1.2	Trần Giang Tân							0		9-Anh
1.3	Trần Văn Được							0		9-Anh
1.4	Trần Thị Quý							0		11-Em
1.5	Lý Thị Minh Nguyệt							0		6-Vợ
1.6	Trần Quỳnh An							0		7-Con
1.7	Trần Phương Thảo							0		7-Con
1.8	Đại diện Tổng công ty Lắp máy Việt Nam							1.000.000		12-Công ty mẹ
2	Phạm Đình San		TV HĐQT - Tổng giám đốc					820.000	16,40%	
2.1	Phạm Thị Miên							0		6-Vợ
2.2	Phạm Ngọc Anh							0		7-Con
2.3	Phạm Ngọc Hà							0		7-Con
2.4	Đại diện Tổng công ty Lắp máy Việt Nam							800.000		12-Công ty mẹ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
3	Nguyễn Tuấn Ngọc		TVHĐQT – Kế toán trưởng					750.000	15,00%	
3.1	Nguyễn Xuân Thủy							0		1-Bố
3.2	Nguyễn Thị Hương							0		3-Mẹ
3.3	Nguyễn Huệ Ngọc							0		10-Chị
3.4	Đại diện Tổng công ty Lắp máy Việt Nam							750.000		12- Công ty mẹ
4	Cù Minh Kim		TVHĐQT					7.500	0,150%	
4.1	Trương Thị Thu Hương							0		6-Vợ
4.2	Cù Thị Hồng Nhung							0		7-Con
5	Bùi Thanh Phong		TVHĐQT					0	0%	
5.1	Bùi Thiện lập							0		1-Bố
5.2	Văn Thị Thảo							0		3-Mẹ
5.3	Bùi Thị Minh Phương							0		11-Em
5.4	Bùi Việt Phú							0		11-Em
5.5	Ngô Thị Nga							0		6-Vợ
5.6	Bùi Thức Tuấn Hùng							0		7-Con
5.7	Bùi Thức Hà							0		7-Con

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
6	Lưu Sỹ Học		Trưởng BKS					100	0,0020%	
6.1	Lưu Văn Hợp							0		1-Bố
6.2	Lê Thị Sang							0		3-Mẹ
6.3	Lưu Sỹ Hiến							0		9-Anh
6.4	Lê Quỳnh Trang							0		6-Vợ
6.5	Lưu Đức Minh							0		7-Con
7	Nguyễn Văn Nguyễn		TVBKS					0	0%	
7.1	Nguyễn Công Lý							0		1-Bố
7.2	Đặng Thị Phương							0		3-Mẹ
7.3	Nguyễn Thị Thuần							0		10-Chị
7.4	Nguyễn Văn Tuấn							0		11-Em
7.5	Nguyễn Thị Thanh Nga							0		6-Vợ
7.6	Nguyễn Linh Chi							0		7-Con
8	Nguyễn Mạnh Toàn		TVBKS					0	0%	
	Nguyễn Mạnh Hà							0		1-Bố

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Trần Thị Trâm							0		3-Mẹ
	Nguyễn Thị Minh Thương							0		10-Chị
	Nguyễn Mạnh Hùng							0		9-Anh
	Nguyễn Mạnh Cường							0		9-Anh
	Nguyễn Thị Minh Nguyệt							0		10-Chị
	Huỳnh Thị Ngọc Dung							0		6-Vợ
	Nguyễn Mạnh Tuấn							0		7-Con
9	Phạm Văn Hoàn		Phó TGD					20	0,00040%	
9.1	Phạm Văn Doãn							0		1-Bố
9.2	Nguyễn Thị Toàn							0		3-Mẹ
9.3	Phạm Thị Hương							0		11-Em
9.4	Phạm Văn Diễn							0		11-Em
9.5	Lê Thị Hồng Thái							0		6-Vợ
9.6	Phạm Phương Linh							0		7-Con

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
10	Lưu Huy Phúc		Phó TGD					31.600	0,632%	
10.1	Lưu Huy Huyền							0		9-Anh
10.2	Lưu Thị Dung							0		10-Chị
10.3	Lưu Huy Hạnh							0		9-Anh
10.4	Lưu Thị Muôn							0		11-Em
10.5	Phạm Thị Ánh							10.300	0,206%	6-Vợ
10.6	Lưu Thị Hồng							0		7-Con
10.7	Lưu Huy Hải							0		7-Con
11	Đinh Thành Lê		Phó TGD					8.410	0,168%	
11.1	Đinh Khắc Sung							0		1-Bố
11.2	Nguyễn Thị Cẩn							0		3-Mẹ
11.3	Đinh Cảnh Tiến							0		11-Em
11.4	Đinh Đức Độ							0		11-Em
11.5	Đinh Thị Chuyển							0		11-Em
11.6	Nguyễn Thị Tuyên							0		6-Vợ
11.7	Đinh Gia Tường							0		7-Con

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
12	Nguyễn Hồng Hạ		Phó TGB					4.380	0,088%	
13.1	Nguyễn Thạc Đào							0		1-Bố
13.2	Nguyễn Thị Luyện							0		3-Mẹ
13.3	Phạm Thị Thoa							0		6-Vợ
13.4	Nguyễn Thạc Hùng							0		7-Con
13.5	Nguyễn Thị Xuân							0		10-Chị
13.6	Nguyễn Thạc Thu							0		11-Em
13.7	Nguyễn Quốc Thọ							0		11-Em
13	Nguyễn Văn Dũng		Thư ký HĐQT					300	0,006%	
14.1	Nguyễn Mạnh Hùng							0		1-Bố
14.2	Trịnh Thị Nhắc							0		3-Mẹ
14.3	Nguyễn Thị Dung							0		10-Chị
14.4	Nguyễn Thị Thúy							0		11-Em
14.5	Nguyễn Thị Tuyết							0		6-Vợ
14.6	Nguyễn Thành Đức							0		7-Con
14.7	Nguyễn Minh Tiến							0		7-Con